

技术规格

AIR 耳麦

耳机	PRO (D1/D2)	PRO (E1/E2)
频响	100 Hz - 18 kHz	100 Hz - 18 kHz
阻抗 (XLR4F 版本)	150 Ω 1 mW/1 kHz	150 Ω 1 mW/1 kHz
典型 SPL	91 dB 1 mW/1 kHz	91 dB 1 mW/1 kHz

话筒

换能器类型	动圈	驻极体
指向性	超心型	双指向性
频响	150 Hz - 10 kHz	150 Hz - 15 kHz
标称阻抗	200 Ω	>1600 Ω
电源	-	4.5 V 400 μA

PRO 耳麦

耳机	PRO (D1/D2)	PRO (E1/E2)
频响	10 Hz - 30 kHz	10 Hz - 30 kHz
阻抗 (XLR4F 版本)	250 Ω	250 Ω
典型 SPL	100 dB at 1 mW / 1 kHz	100 dB at 1 mW / 1 kHz

话筒

换能器类型	动圈	电容 (后驻极体)
指向性	超心型	全向型
频响	40 Hz - 12 kHz	20 Hz - 18 kHz
标称阻抗	200 Ω	680 Ω
电源	-	4.5 V 3.5 mA

MAX 耳麦

降噪

频率 / Hz	125	250	500	1,000	2,000	4,000	8,000
衰减 (EN 24869-1) / dB	14	19	26	31	28	34	34

耳机	MAX (D2)	MAX (E2)
频响	80 Hz - 20 kHz	80 Hz - 20 kHz
阻抗 (XLR4F 版本)	300 Ω	300 Ω
典型 SPL	94 dB at 1 mW / 1 kHz	94 dB at 1 mW / 1 kHz

话筒

换能器类型	动圈	后柱极体
指向性	超心型	双向噪声消除压力梯度型
频响	40 Hz - 12 kHz	150 Hz - 5 kHz
标称阻抗	200 Ω	2.2 kΩ
电源	---	4.5 V 170 μA

RUN 耳麦

耳机		话筒	
频响	200 Hz - 5 kHz	换能器类型	驻极体
阻抗	780/1450 Ω at 500/1000Hz	指向性	全向型
典型 SPL	100 dB	频响	100 Hz - 10 kHz
		标称阻抗	<2.2 Ω
		电源	1.5 - 10 VDC (3VDC 标称)

图例

- 1 2** 单耳 / 双耳
- D E** 动圈话筒 / 驻极体话筒
-  全指向电容话筒用于评论席应用
-  在高噪声环境下具有良好的噪声消除性能
-  可 270° 旋转的麦克风吊杆, 使得耳麦可以左/右两边佩戴
-  可更换元件, 维修方便

MAX 耳麦是为 F1 等赛车运动中的特殊通讯需求而设计的。在这种环境下, 工作人员需要在高环境声压下进行交流。

